

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1262/2024/HS-PT
Ngày 31 tháng 12 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Huỳnh Thanh Duyên

Các Thẩm phán: ông Mai Xuân Thành

ông Hà Huy Cầu

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Lê Tấn Cường - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 tháng 12 và ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 1033/2024/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim T; Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2024/HS-ST-CTN ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1229/2024/QĐXXPT-HS ngày 10 tháng 12 năm 2024.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Thị Kim T, sinh ngày 14/8/2003, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng T1, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Kim S, sinh năm 1984; chồng, con: chưa có; tiền án; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/3/2024 cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Kim T: Luật sư Huỳnh Anh T2 thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

(Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Phan Minh C, Phan Minh T3 nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 24 giờ ngày 26/8/2023, do mâu thuẫn với Lê Minh L và Phạm Thị Ánh T4 trong lúc uống rượu trước đó, sau khi thấy L điều khiển xe mô tô chở T4 về, Nguyễn Thị Kim T nhấn tin vào máy điện thoại của L hẹn đến nhà T4 để đánh nhau giải quyết mâu thuẫn. Sau đó, T điện thoại cho Phan Minh C (là chồng cũ của T) nhưng Phan Minh T3 (là em ruột của C) nghe máy, T nói dối bị người khác chặn đánh tại Thánh thất T thuộc ấp T, xã T, thành phố T, tỉnh Tây Ninh và bảo C, T3 đến đánh lại giải vây cho T. Sau khi nghe điện thoại, T3 nói lại cho C biết sự việc, cả hai chạy xe mô tô về nhà của cha mẹ tại ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh lấy một cây rựa phát cỏ lưỡi bằng kim loại dài 40,5cm, cán gỗ dài 31,5cm, T3 điều khiển xe mô tô chở C cầm cây rựa ngồi phía sau đi đến địa điểm mà T bị chặn đánh.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 27/8/2023, sau khi gọi C và T3 đến nhà T4 đánh nhau, T điều khiển xe mô tô, cầm một thanh gỗ dài 42,5cm đến nhà T4 (gần Thánh thất ấp T, xã T, thành phố T, tỉnh Tây Ninh). T thấy T4 và L đang ngồi trước nhà, T dừng xe, đi vào và có lời qua tiếng lại với T4, T dùng thanh gỗ đánh T4 một cái trúng đầu vùng thái dương trái, thanh gỗ rơi xuống đất, T và T4 đánh nhau bằng tay, L chạy đến vào dùng tay nắm tóc T lôi ra. Cùng lúc này, T3 chở C cầm rựa chạy đến thấy T bị L và T4 đánh, T3 xuống xe chạy đến dùng tay đánh L thì L bỏ chạy vào trước nhà của T4 lấy một đoạn ống sắt tròn cong hình cánh cung đường kính 4cm, dài 159 cm đưa lên đánh vào đầu T3 đang đội nón bảo hiểm nên không gây thương tích. Lúc này, C cầm cây rựa bằng hai tay chạy vào sân nhà T4 chém L 01 nhát từ trên xuống vùng đầu, L đứng đối diện cầm đoạn ống sắt bằng hai tay đưa lên đỡ, lưỡi rựa chém trúng đoạn ống sắt trượt xuống làm bàn tay trái của Lý đứt lìa các ngón tay, C tiếp tục cầm rựa chém Lý 01 nhát từ dưới lên làm rách da bụng trái và đứt cổ tay phải, L ném đoạn ống sắt rồi bỏ chạy trốn. Sau khi chém L xong, C đi ra kêu T3 và T về, đến ngày 25/9/2023 ra Cơ quan Công an thành phố T đầu thú. Riêng L được gia đình đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh T cấp cứu và được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố H điều trị đến ngày 12/9/2023 chuyển về Bệnh viện Đa khoa tỉnh T tiếp tục điều trị đến ngày 15/9/2023 ra viện. Ngày 16/10/2023 nhập viện tại Bệnh viện P1 điều trị đến ngày 19/10/2023 ra viện.

* Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 283/KLTTCT-TTPYTN ngày 06/12/2023 của Trung tâm P2 - Sở Y tế tỉnh T, xác định: 02 vết sẹo 1/3 dưới cánh tay phải; 04 vết sẹo chỉ khâu cố định vào bụng ở cổ tay trái từ trên xuống; 01 vết sẹo từ hông bụng trái tới bẹn trái; 04 vết sẹo chỉ khâu cố định ở bụng trái; Mất các ngón cắt rộng đến xương bàn tay trái, 01 vết sẹo mồm cụt bàn tay trái, kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Minh L tại thời điểm giám định là 57%, thương tích phù hợp do vật sắc gây ra.

* Về bồi thường thiệt hại: gia đình các bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị, tổn thất tinh thần cho anh L là 205.000.000 đồng, anh L có đơn bãi nại cho các bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2024/HS-ST-CTN ngày 23/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim T phạm tội “Giết người”.

1.2. Căn cứ khoản 2 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 15, Điều 17, Điều 57, Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim T 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27/3/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Phan Minh C, Phan Minh T3, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04 tháng 10 năm 2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS-P2 kháng nghị một phần bản hình sự sơ thẩm. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về hình thức đúng quy định pháp luật, về thời gian đúng thời gian quy định nên đơn kháng cáo hợp lệ.

Về nội dung: Do mâu thuẫn trong lúc uống rượu trước đó với Phạm Thị Ánh T4 và Lê Minh L nên khoảng 02 giờ 30 phút ngày 27/8/2023 tại ấp T, xã T, thành phố T, tỉnh Tây Ninh bị cáo Nguyễn Thị Kim T rủ Phan Minh C, Phan Minh T3 chuẩn bị thanh gỗ và cây rựa bằng kim loại đến nhà T4 đánh nhau. T cầm cây gỗ đánh vào đầu T4 một cái, T3 đánh T4 bằng tay, C dùng rựa chém L từ trên xuống, L dùng thanh sắt đỡ nên bằng tay nên đứt bàn tay trái, C tiếp tục chém Lý 01 nhát từ trên xuống hông trái và tay phải gây tổn thương cơ thể 57%. Việc L không chết là do L dùng thanh sắt đỡ rựa C chém vào đầu, ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Với hành vi nêu trên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Nguyễn Thị Kim T và đồng phạm phạm tội “Giết người” theo quy định tại Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo T thì thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm nhận định C chém L là nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo T nên bị cáo không phải chịu trách nhiệm do hành vi côn đồ của bị cáo C thực hiện từ đó tuyên xử bị cáo T là không xem xét toàn diện vụ án bởi lẽ nguyên nhân dẫn đến vụ án giết người phạm tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là không xem xét một cách

khách quan, chưa xem xét toàn diện vụ án, chưa xác định đúng vai trò của bị cáo T trong vụ án bởi lẽ căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy nguyên nhân vụ án giết người xảy ra xuất phát từ mâu thuẫn trước đó giữa bị cáo T với người bị hại. Chính bị cáo T là người chủ động nhắn tin đến nhà của T4 để giải quyết mâu thuẫn giữa hai bên và ngay sau đó chính bị cáo điện cho bị cáo C viện lý do là bị người khác chặn đánh để kêu C đến nhằm mục đích hỗ trợ cho bị cáo cùng đánh nhau với bị hại. Bị cáo là người chủ động mang theo hung khí là thanh gỗ đến nhà T4 đánh nhau, trực tiếp cầm thanh gỗ đánh vào vùng thái dương của T4, cùng lúc này thì C và T3 mang theo hung khí chạy đến đánh người bị hại để giải vây bị cáo T theo đúng yêu cầu của bị cáo. Bị cáo có vai trò chủ động kêu gọi các đồng phạm, chủ động trong việc chuẩn bị hung khí trong việc tấn công về phía bị hại. Những đồng phạm khác mang theo hung khí để thực hiện hành vi chém L là xuất phát từ lời kêu gọi của bị cáo T. Trong suốt quá trình xảy ra vụ án bị cáo T không có bất kì hành vi nào để ngăn cản các bị cáo khác, bị cáo chấp nhận hậu quả xảy ra. Hành vi của các bị cáo C, T3 mang tính côn đồ, chém vào bị hại khi không có bất kì mâu thuẫn gì mà chỉ xuất phát từ việc xúi giục của bị cáo T. Còn hành vi của bị cáo T thì ngay từ đầu đã thể hiện rõ bản tính côn đồ, hung hãn, thể hiện rõ thái độ xem thường pháp luật, chỉ vì mâu thuẫn trước đó mà bị cáo đã không ngần ngại kêu gọi các đồng phạm cùng bị cáo đánh trả thù các bị hại. Cho dù đánh giá riêng thì hành vi phạm tội của bị cáo T hay hành vi của các đồng phạm khác trong vụ án này thì hành vi của bị cáo T cũng đủ căn cứ để xác định có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự như nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Từ những nhận định và phân tích nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim T, áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T từ 13-14 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Kim T trình bày ý kiến tranh luận:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện các bị cáo không có sự phân công, bàn bạc, rủ rê khi thực hiện hành vi phạm tội. Việc bị cáo C chuẩn bị hung khí là hành vi bộc phát riêng, nằm ngoài ý thức của bị cáo T. Tại thời điểm gây án khi vừa đến nơi thì bị cáo C và T3 đã thấy bị cáo T và chị T4 đánh nhau, bị hại L đang túm tóc T nên C mới lao vào dùng hung khí tấn công bị hại, bị cáo T hoàn toàn không biết. Bị cáo T không có hành vi kêu C chém bị hại, hành vi của C nằm ngoài ý thức của bị cáo T nên bị cáo T không có đồng phạm với C về phạm tội có tính chất côn đồ, đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn. Việc Cáo trạng quy kết vai trò của bị cáo T là chủ mưu để phân hóa vai trò đồng phạm là chưa phù hợp, không đảm bảo đồng phạm có tổ chức. Bản án sơ thẩm nhận định về vai trò, tính chất, mức độ cũng như các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo trong vụ án này nên tuyên xử bị cáo T theo khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đảm bảo tính giáo dục và răn đe, phù hợp với lời

khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh cho rằng các bị cáo C và T3 chuẩn bị hung khí và thực hiện hành vi chém bị hại gây thương tích theo chỉ đạo của bị cáo T là không có căn cứ. Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị Kim T trình bày ý kiến tranh luận: Thống nhất với lời trình bày của Luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp lệ của kháng nghị: Kháng nghị được làm trong thời hạn luật định. Do đó, đủ điều kiện để thụ lý và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Trưa ngày 26/8/2023 bị cáo Nguyễn Thị Kim T uống rượu, bia tại nhà anh Nguyễn Văn P ngụ tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, tại chỗ uống rượu, bia có anh P, chị Lâm Thị Diệu H, bị hại Lê Minh L, chị Phạm Thị Ánh T4, anh Nguyễn Gia B, anh Nguyễn Tuấn V, anh Lý Văn V1 và anh Lý Văn K. Do bị cáo T là bạn gái trước đó của anh Lê Minh L còn Ánh T4 là bạn gái sau của anh L, trong lúc uống rượu có sự mâu thuẫn giữa bị cáo T và anh L. Sau khi uống rượu xong, khoảng 24 giờ cùng ngày anh L, chị T4 về nhà, bị cáo T cũng về nhà, do bức tức T nhắn tin hẹn T4 đánh nhau để giải quyết mâu thuẫn. Do một mình không dám đến nhà chị T4, anh L để đánh nhau, bị cáo T gọi điện thoại cho bị cáo Phan Minh C (là chồng đã ly hôn) và bị cáo Phan Minh T3 là em bị cáo C nói là bị chặn đường đánh gần Thới thất xã T kêu đến giải cứu. Bị cáo T đi một mình xuống nhà chị T4, anh L, trên đường đi bị cáo T nhặt khúc gỗ, còn bị cáo C và T3 về nhà lấy rựa chạy đến. Khi đến nhà chị T4, bị cáo T đánh nhau với chị T4, bị cáo T dùng thanh gỗ đánh T4, anh L thấy vậy dùng tay nắm tóc bị cáo T lôi ra. Lúc này bị cáo C và T3 chạy đến; bị cáo T3 chạy đến bên vực bị cáo T thì anh L chạy vào nhà lấy thanh sắt đánh vào đầu bị cáo T3 nhưng do T3 đội mũ bảo hiểm không gây thương tích. Thấy bị cáo T3 bị đánh, bị cáo C cầm rựa đến thì anh L dùng thanh sắt đánh trúng vào vai nhưng không gây thương tích, bị cáo C dùng rựa chém anh L từ trên xuống, từ phải qua trái, bằng hai tay thì anh L dùng thanh sắt đưa lên đỡ thì rựa chém trúng vào thanh sắt trượt vào tay trái làm đứt lìa bàn tay trái của anh L, bị cáo C tiếp tục chém thêm một nhát trúng vào hông trái và cổ tay phải của anh L gây tổn thương cơ thể 57%.

Với hành vi trên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Thị Kim T cùng các bị cáo khác về tội “Giết người” theo Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Nguyên nhân xảy ra vụ án xuất phát từ khởi xướng của bị cáo T. Chính bị cáo T là người chủ động nhắn tin với T4 để giải quyết mâu thuẫn giữa hai bên và ngay sau đó chính bị cáo điện cho bị cáo C nói dối là bị người khác chặn đánh để kêu C đến nhằm mục đích hỗ trợ cho bị cáo cùng đánh nhau với bị hại. Bị cáo là người chủ động mang theo hung khí là thanh gỗ đến chỗ T4 đánh nhau, trực tiếp cầm thanh gỗ đánh vào vùng thái dương của T4, cùng lúc này thì C và T3 mang theo hung khí chạy đến đánh bị hại để giải vây bị cáo T theo đúng yêu cầu của bị cáo. Bị cáo có vai trò chủ động kêu gọi các đồng phạm, chủ động trong việc chuẩn bị hung khí trong việc tấn công về phía bị hại. Những đồng phạm khác mang theo hung khí để thực hiện hành vi chém L là xuất phát từ lời kêu gọi của bị cáo T. Trong suốt quá trình xảy ra vụ án bị cáo T không có bất kì hành vi nào để ngăn cản các bị cáo khác, bị cáo chấp nhận hậu quả xảy ra. Hành vi của các bị cáo C, T3 mang tính côn đồ, chém vào bị hại khi không có bất kì mâu thuẫn gì mà chỉ xuất phát từ việc xúi giục của bị cáo T. Còn hành vi của bị cáo T thì ngay từ đầu đã thể hiện rõ bản tính côn đồ, hung hãn, thể hiện rõ thái độ xem thường pháp luật, chỉ vì mâu thuẫn trước đó mà bị cáo đã không ngần ngại kêu gọi các đồng phạm cùng bị cáo đánh trả thù các bị hại. Cho dù đánh giá riêng thì hành vi phạm tội của bị cáo T hay hành vi của các đồng phạm khác trong vụ án này thì hành vi của bị cáo T cũng đủ căn cứ để xác định có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự như nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Việc Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng bị cáo C chém bị hại ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo T để xác định T không phải chịu trách nhiệm đồng phạm chung với bị cáo C và xử bị cáo T theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ, không tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và vai trò của bị cáo trong vụ án.

Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, bị cáo T chịu trách nhiệm đồng phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Kim T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ; nên phải xử bị cáo mức án nghiêm mới đủ tính răn đe và phòng ngừa chung.

Do chuyển đổi điều khoản áp dụng đối với bị cáo T và sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh và sửa một phần bản án sơ thẩm về điều khoản áp dụng, tăng hình phạt đối với bị cáo T theo quy định.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2024/HS-ST-CTN ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh về điều khoản áp dụng và hình phạt đối với bị cáo T.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim T phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 17; Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim T 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27/3/2024.

2. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thị Kim T để đảm bảo thi hành án.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP.Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Tây Ninh; (2)
- VKSND tỉnh Tây Ninh; (1)
- Công an tỉnh Tây Ninh; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh; (1)
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh; (1)
- TTG Công an tỉnh Tây Ninh; (2)
- (để tổng đạt cho bị cáo)
- Lưu VT (5), HS (2) (Án-Tâm).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Duyên